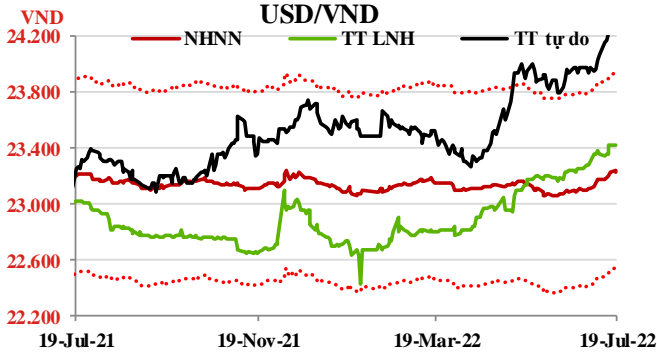


**Tin trong nước ngày 19/07**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 19/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.224 VND/USD, giảm mạnh 21 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua và bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.400 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.421 VND/USD, giảm tới 29 đồng so với phiên 18/07. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm mạnh 190 đồng ở chiều mua vào và 110 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 24.330 VND/USD và 24.530 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 19/07, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng mạnh 0,03 - 0,16 đpt ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ giảm 0,03 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 1,15%; 1W 1,57%; 2W 1,82% và 1M 2,27%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,01 và 0,08 đpt lần lượt ở các kỳ hạn 2W và 1M; giao dịch tại: ON 1,71%; 1W 1,81%; 2W 1,93%, 1M 2,11%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tiếp tục tăng ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 2,61%; 5Y 2,65%; 7Y 3,08%; 10Y 3,29%; 15Y 3,53%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố, kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 361,5 tỷ đồng trúng thầu, trong khi có 249,22 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào tín phiếu NHNN kỳ hạn 56 ngày. Có 6.975,4 tỷ đồng trúng thầu, lãi suất 2,3%; có 19.700 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 12.836,88 tỷ VND ra thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 2.141,9 tỷ VND, tín phiếu ở mức 159.269 tỷ VND.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, giá dầu tăng mạnh giúp cổ phiếu nhóm năng lượng, dầu khí hồi phục tốt. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,84 điểm (+0,16%) lên mức 1.178,33 điểm; HNX-Index giảm nhẹ 0,20 điểm (-0,07%) xuống 284,43 điểm; UPCoM-Index tăng 0,43 điểm (+0,49%) đạt 87,89 điểm. Thanh khoản thị trường tương tự phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt trên 13,100 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng hơn 306 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Bộ Tài chính, tổng thu NSNN 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 941.344 tỷ VND, bằng 66,7% dự toán, tăng 19,9% so với cùng kỳ 2021.** Cụ thể, thu nội địa đạt 747.865 tỷ VND, bằng 63,6% dự toán, tăng 16,4% cùng kỳ; thu cân đối XNK đạt 157.928 tỷ VND, bằng 79,4%, tăng 28,3%; thu từ dầu thô đạt 35.421 tỷ, đạt 125,6%, tăng 87,2%. Tổng chi NHNN 6 tháng ở mức 713.045 tỷ VND, đạt 40,0% dự toán, tăng 4,5% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 150.416 tỷ VND, chỉ bằng 28,6% so với dự toán tuy đã tăng 12,3% so với cùng kỳ 2021.


**Lãi suất LNH Trái phiếu**

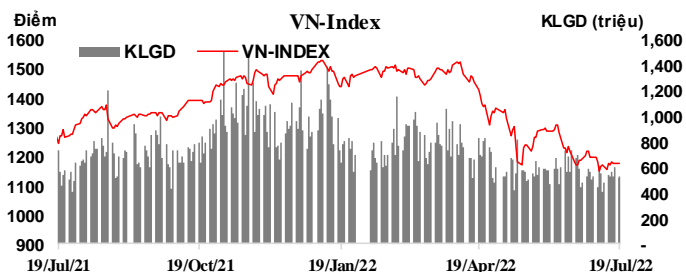
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.15	0.16	1.71	0.00	3Y	2.61	0.155
1W	1.57	0.13	1.81	0.00	5Y	2.65	0.153
2W	1.82	0.03	1.93	0.01	7Y	3.08	0.042
1M	2.27	-0.03	2.11	0.08	10Y	3.29	0.001
2M	2.53	-0.04	2.28	0.05	15Y	3.53	0.012
3M	2.68	-0.02	2.41	0.01			
6M	2.83	-0.08	2.53	-0.02			
9M	2.91	-0.14	2.64	0.00			
1Y	3.07	-0.07	2.71	0.00			

Nguồn: Reuters

**Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNNHN 19/07/2022**

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	5,000.00	361.50	249.22	112.28	2,141.90
Sell Outright	-	6,975.40	19,700.00	12,724.60	159,269.00
<b>Tổng</b>				<b>12,836.88</b>	

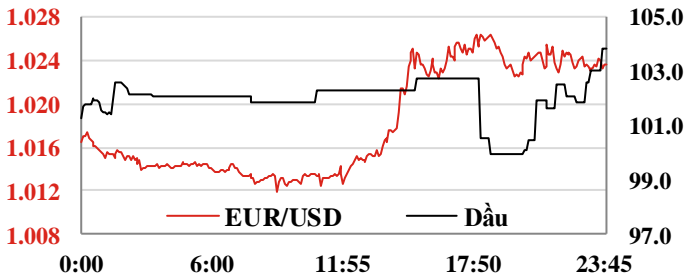
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1178.33	284.43	87.89
%/ngày	0.16%	-0.07%	0.49%
%/31/12/2021	-21.35%	-40.0%	-22.0%
KLGD (tr.d.v)	532.69	60.23	37.1
GTGD (tỷ đ)	11262.03	1198.13	664.63
NĐINN mua (tỷ đ)	728.17	2.59	0.23
NĐINN bán (tỷ đ)	1019.20	15.59	2.37



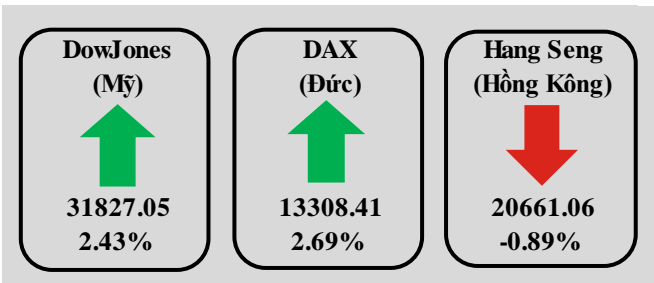
## Tin quốc tế

- Lĩnh vực xây dựng tại Mỹ duy trì tích cực.** Cụ thể, Văn phòng Thống kê Mỹ cho biết số cấp phép xây dựng và số nhà khởi công tại nước này lần lượt đạt 1,69 triệu đơn và 1,57 triệu căn trong tháng 6, chỉ giảm nhẹ so với mức 1,70 triệu đơn và 1,59 triệu căn của tháng 5, tương đối tích cực so với dự báo ở mức 1,64 triệu đơn và 1,57 triệu căn. Mặc dù vẫn cho thấy xu hướng hạ nhiệt, song các con số trên vẫn là mức cao kể từ năm 2006 cho tới nay. Một số ý kiến từ thị trường dự báo lĩnh vực xây dựng tại Mỹ chưa thể khởi sắc ngay trong nửa cuối năm 2022. Các chuyên gia kỳ vọng tình hình sẽ lạc quan hơn trong quý II/2023.
- Thị trường lao động Anh ghi nhận một số thông tin quan trọng.** Đầu tiên, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp trong tháng 5 chỉ giảm 20 nghìn đơn, thấp hơn so với mức giảm 34,7 nghìn của tháng trước đó, đồng thời thấp hơn khá nhiều so với mức giảm 41,2 nghìn theo dự báo. Tỷ lệ thất nghiệp của nước này trong tháng 5 ở mức 3,8%; đi ngang so với kết quả của tháng 4 và khớp với kỳ vọng. Tuy nhiên, thu nhập bình quân của người dân Anh chỉ tăng 6,2% 3m/y tính tới hết tháng 5, giảm tốc so với mức 6,8% tính tới hết tháng 4 và đồng thời không đạt mức 6,7% theo kỳ vọng. Tuy dữ liệu của tháng 5 không lạc quan, song thị trường lao động của nước Anh vẫn đang duy trì tích cực kể từ đầu năm, là điểm tựa cho nền kinh tế nước này trong khi đối mặt với rủi ro suy thoái.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
19-07	15:30	*	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T5	6.2	6.7	6.8
19-07	15:30	*	Tỷ lệ thất nghiệp tại Anh T5	3.8	3.8	3.8
19-07	19:30	*	Số cấp phép xây dựng tại Mỹ T6	1.69M	1.64M	1.70M
19-07	19:30	*	Số nhà khởi công tại Mỹ T6	1.56M	1.57M	1.59M
20-07	13:00	***	CPI Anh yy T6		9.3	9.1
20-07	13:00	***	CPI lõi Anh yy T6		5.8	5.9
20-07	21:00	**	Doanh số bán nhà cũ tại Mỹ T6		5.37M	5.41M



	19 Jul 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	106.68	-0.64%	-1.29%	11.16%
USD/CNY	6.74	0.01%	0.29%	6.15%
USD/EUR	0.98	-0.81%	-1.84%	11.19%
USD/JPY	138.18	0.04%	0.96%	20.07%
USD/KRW	1305.12	-1.00%	-0.01%	9.86%
USD/SGD	1.39	-0.41%	-1.14%	3.14%
USD/TWD	29.84	-0.19%	-0.12%	7.69%
USD/THB	36.60	-0.11%	1.16%	10.14%
USD/VND Trung tâm	23224	-0.09%	0.18%	0.34%
USD/VND LNH	23421	-0.12%	0.11%	2.75%
USD/VND tự do	24520	-0.14%	1.66%	4.56%
Vàng	1711.07	0.12%	-0.85%	-6.42%
Dầu	104.22	1.58%	8.74%	38.57%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	1.5621	-0.0080		
1M	2.1616	0.0351	1.7904	0.0011
3M	2.7317	0.0219	2.0088	0.0000
6M	3.2989	0.0314	0.8211	0.0000
1Y	3.8696	0.0066		

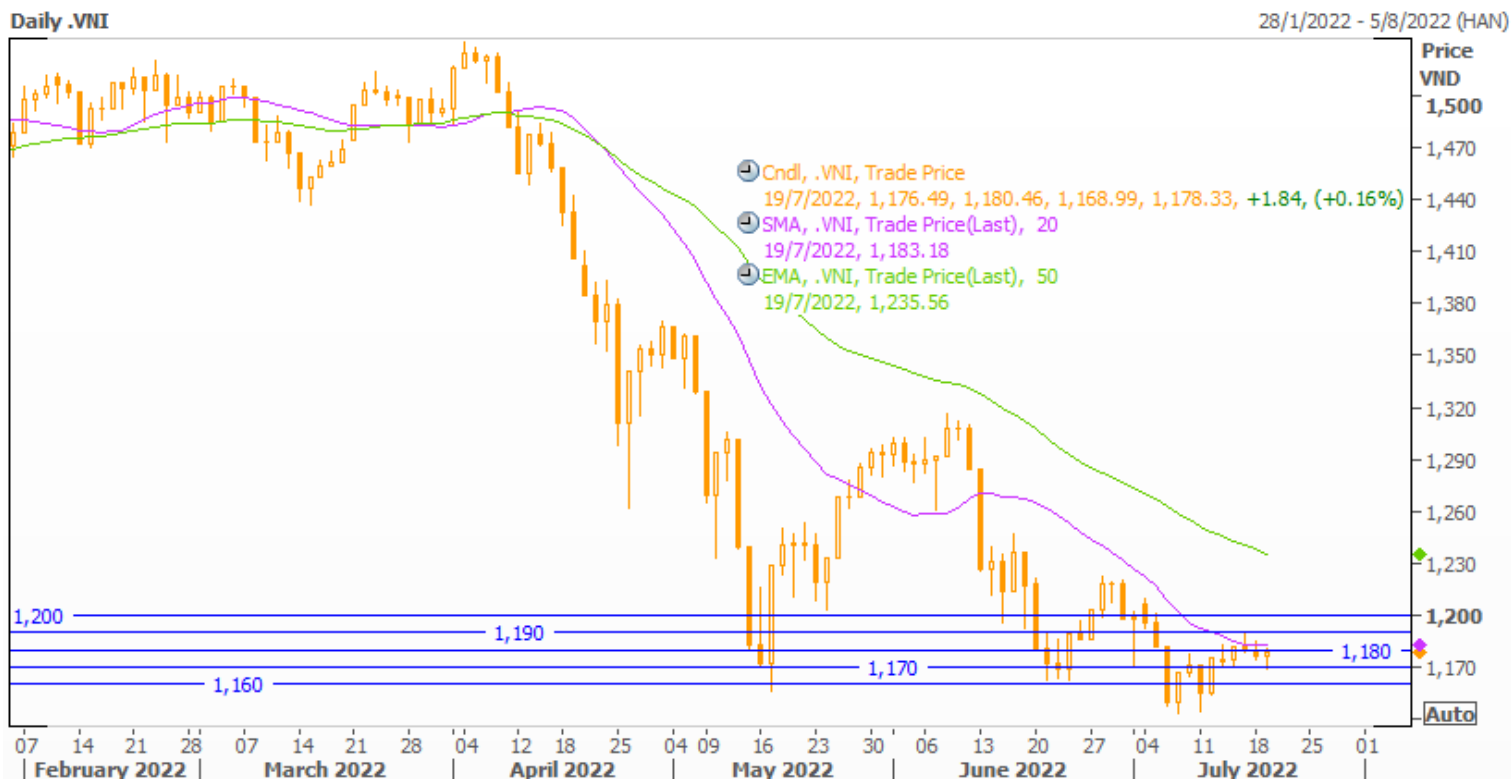
Số liệu SIBOR ngày 18/07/2022

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,00%	1,75%	15/06/2022	27/07/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	21/07/2022
Anh	GBP	1,0%	1,25%	16/06/2022	04/08/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	20/07/2022
Australia	AUD	0,85%	1,35%	05/07/2022	02/08/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ lên mức 1.178,33 điểm. VN-Index có khả năng tiếp tục xu hướng hồi phục hiện tại để hướng dần đến mục tiêu tiếp theo là ngưỡng tâm lý 1.200 điểm trong thời gian tới.

*Ngưỡng hỗ trợ: 1.160 – 1.150*

*Ngưỡng kháng cự: 1.180 – 1.190*

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)